

**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ
KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.



Số: 36/TB – KNKS

Thăng Bình, ngày 11 tháng 9 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - **Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

1. Tên công ty: Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam.

Mã chứng khoán: MIC

Địa chỉ trụ sở chính: CCN Hà Lam – Chợ Được, Xã Thăng Bình, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0235.3665022

Fax: 0235.3665024

Sàn giao dịch: HNX

2. Nội dung công bố thông tin:

- Ngày 11 tháng 9 năm 2025 Công ty nhận được Quyết định số 1295/QĐ-XPHC-DAN ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Thuế Thành phố Đà Nẵng.
- Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam công bố thông tin về quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CBTT;

NGƯỜI ỦY QUYỀN CBTT

Phan Minh Tuấn

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 1295 /QĐ-XPFC-DAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính
TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 455/QĐ-DAN ngày 25/7/2025 của Trưởng Thuế thành phố Đà Nẵng về việc giao quyền ký Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho các Phó Trưởng Thuế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 29/08/2025 giữa Trưởng đoàn kiểm tra thuế theo Quyết định số 870/QĐ-DAN ngày 15/8/2025 của Trưởng Thuế thành phố Đà Nẵng và đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

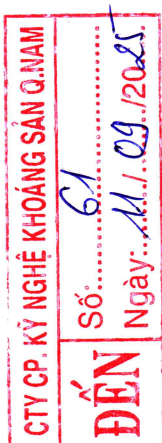
Công ty Cổ phần kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam; mã số thuế: 4000100139; địa chỉ trụ sở: Cụm công nghiệp Hà Lam - Chợ Được, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4000100139 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 25/05/2005, thay đổi lần thứ 13 ngày 21/11/2020.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Ngọc An.

Giới tính: nam, chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hàng hoá, dịch vụ mua vào có hoá đơn, chứng từ không đảm bảo quy định và không liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; khấu trừ thuế GTGT đầu vào của các hoá đơn mua vào trên hai mươi triệu đồng nhưng không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt; kê khai sai số học; kê khai khấu trừ thuế GTGT của hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ với thuế suất ghi trên hóa đơn cao hơn thuế suất quy định tại văn bản quy phạm pháp luật; xác định không đúng đối tượng được giảm thuế giá trị gia tăng theo quy định khi kê khai thuế GTGT đầu ra của các kỳ tính thuế tháng 01/2018, từ tháng 03/2018, tháng 7/2018, tháng 8/2018, tháng 02/2019, tháng 4/2019, tháng 5/2019, tháng 7/2019, tháng 8/2019, tháng 01/2021, từ tháng 3/2021 đến tháng 7/2021, tháng 11/2021, tháng 12/2021, tháng 01/2022, từ



tháng 03/2022 đến tháng 06/2022, từ tháng 8/2022, tháng 9/2022, tháng 11/2022, tháng 12/2022 dẫn đến làm thiếu số thuế GTGT phải nộp: 71.162.791 đồng.

- kê khai vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN đối với các khoản: phá dỡ tài sản, chi đền bù hoa màu, chi mua hàng hoá, dịch vụ có hoá đơn, chứng từ không đúng quy định; khoản thuế GTGT đầu ra của hàng hóa cho, biếu, tặng; khoản chi phí lãi vay vượt mức quy định đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết; tăng thu nhập khác đối với khoản nợ phải trả không xác định được chủ nợ; hoàn nhập khoản trích lập dự phòng không đủ điều kiện trích lập; điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế không đúng quy định dẫn đến làm thiếu số thuế TNDN phải nộp từ năm 2018 đến năm 2022, số tiền: 723.390.655 đồng.

- kê khai sai mức phí đối với khoáng sản cát trắng dẫn đến thiếu số phí bảo vệ môi trường phải nộp năm 2021, năm 2022, số tiền: 63.546.450 đồng.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: khoản 1 Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; khoản 2 Điều 2 Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt: phạt tiền.

- Mức phạt 20% đối với hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp, số tiền: 76.113.081 đồng (bằng chữ: bảy mươi sáu triệu, một trăm mười ba nghìn, không trăm tám mươi một đồng) quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

- Mức phạt 20% đối với hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp, số tiền: 13.495.997 đồng (bằng chữ: mười ba triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn, chín trăm chín mươi bảy đồng) quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

- Mức phạt: 127.092.900 đồng (bằng chữ: một trăm hai mươi bảy triệu không trăm chín mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng) đối với hành vi gian lận phí dẫn đến làm thiếu số phí bảo vệ môi trường phải nộp năm 2021, năm 2022 theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 của Chính phủ và khoản 1 Điều 42 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 7/7/2022.

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế GTGT, số tiền: 71.162.791 đồng (bằng chữ: bảy mươi một triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn, bảy trăm chín mươi một đồng).

- Truy thu thuế TNDN, số tiền: 723.390.655 đồng (bằng chữ: bảy trăm hai mươi ba triệu, ba trăm chín mươi nghìn, sáu trăm năm mươi lăm đồng).

- Truy thu phí BVMT, số tiền: 63.546.450 đồng (bằng chữ: sáu mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn, bốn trăm năm mươi đồng).

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 365.408.254 đồng (bằng chữ: ba trăm sáu mươi lăm triệu, bốn trăm không tám nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng).

- Số tiền chậm nộp tiền thuế trên được tính đến hết ngày 29/8/2025, Công ty Cổ phần kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 29/8/2025 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt (nêu trên) vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Tổng cộng số tiền thuế, tiền phạt, chậm nộp: 1.440.210.127 đồng (bằng chữ: một tỷ bốn trăm bốn mươi triệu hai trăm mười nghìn một trăm hai mươi bảy đồng).

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông: Phạm Ngọc An là người đại diện của Công ty Công ty Cổ phần kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam để chấp hành.

Công ty Cổ phần kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty Cổ phần kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam phải nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111; mã cơ quan ra quyết định xử phạt: 1054254; mã chương: 555; mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): tiểu mục 4254: 216.701.978 đồng; tiểu mục 1701: 71.162.791 đồng; tiểu mục 1052: 723.390.655 đồng; tiểu mục 2625: 63.546.450 đồng; tiểu mục: 4918: 365.408.254 đồng, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty Công ty Cổ phần kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Kiểm tra số 3; Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 3 thuộc Thuế thành phố Đà Nẵng để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trưởng thuế TP Đà Nẵng (để báo cáo)
- Lưu: VT, KTr3.

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Việt Xuân

